

\*  
SỐ 31 -QC/ĐU

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Viện KSND tỉnh Bắc Giang**  
**nhiệm kỳ 2015 - 2020**

Căn cứ Điều lệ Đảng, các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và Quy chế làm việc của Đảng ủy Viện KSND tỉnh; Đảng ủy Viện KSND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Viện KSND tỉnh như sau:

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN  
KIỂM TRA VÀ CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY**

**Điều 1: Chức năng của UBKT Đảng ủy**

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy là cơ quan kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng, các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; tham mưu, giúp Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ.

**Điều 2: Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.**

1- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm; sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát toàn Đảng bộ.

2- Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định:

- Kiểm tra đảng viên thuộc phạm vi quản lý của Đảng bộ khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Giám sát Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Viện KSND tỉnh, các chi bộ trực thuộc và đảng viên thuộc Đảng bộ về thực hiện chủ trương, đường lối của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và về đạo đức lối sống theo quy định của Trung ương.

- Giải quyết tố cáo đối với các chi bộ và đảng viên thuộc Đảng bộ.

Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ không xem xét, giải quyết những tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ, những tố cáo sao chụp chữ ký và những tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định xem xét, kết luận, nay tố cáo lại, nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới.

- Xem xét, kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp uỷ thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định.

- Kiểm tra tài chính của cấp uỷ cấp dưới và tài chính của cấp uỷ cùng cấp.

3- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Đảng uỷ giao.

4- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát có quyền yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nếu phát hiện tổ chức đảng hoặc đảng viên có những quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu sai, trái với Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ được quyền yêu cầu tổ chức đảng hoặc đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; nếu tổ chức đảng hoặc đảng viên không thực hiện thì báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền xem xét.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ đề nghị Đảng uỷ hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên; nếu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền không thực hiện thì Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ báo cáo Đảng uỷ giải quyết và kiến nghị xem xét trách nhiệm của tổ chức và cá nhân đó.

Khi xem xét, kết luận, xử lý kỷ luật phải bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận, quyết định đó; bảo vệ những tổ chức và cá nhân làm đúng, đề nghị với tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo và những tố cáo mang tính chất bịa đặt, vu cáo, có dụng ý xấu.

5- Tham mưu, giúp Đảng uỷ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; tổ chức triển khai tiến hành kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30 Điều lệ Đảng).

6- Tham mưu, giúp Đảng uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, về những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

- Báo cáo các vụ kỷ luật, kết quả giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Đảng uỷ.

- Hướng dẫn các tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Được uỷ quyền tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của Đảng uỷ về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo đó.

- Chủ động tham gia ý kiến với Đảng uỷ những vấn đề liên quan đến công tác cán bộ và cán bộ thuộc diện Đảng uỷ quản lý.

7- Được cử thành viên của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ đến các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ để nắm tình hình, dự họp cấp uỷ, chỉ bộ để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và các hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên. Phân công Uỷ viên Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ giám sát đối với các chi bộ trực thuộc và định kỳ báo cáo kết quả giám sát với Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ.

### **Điều 3: Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ.**

1- Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ về toàn bộ hoạt động công tác của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ với Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh.

2- Chủ trì các công việc, các cuộc họp của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do Đảng uỷ giao.

3- Khi cần thiết, được Đảng uỷ giao trực tiếp chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát của cấp uỷ hoặc giải quyết những vấn đề công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng thuộc thẩm quyền của Đảng uỷ; được Đảng uỷ uỷ quyền nghe ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng uỷ và báo cáo đầy đủ với Đảng uỷ xem xét, quyết định.

4- Chủ động chuẩn bị nhân sự thành viên Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ giới thiệu để Đảng uỷ bầu bổ sung khi cần và cho nhiệm kỳ tiếp theo; tham gia với cấp uỷ trực thuộc Đảng uỷ về việc phân công cấp uỷ làm công tác kiểm tra, giám sát.

5- Kiểm tra, đôn đốc các thành viên của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

### **Điều 4: Trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Uỷ ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ.**

1- Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ là tập thể Thường trực Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ; thay mặt Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ chỉ đạo thực hiện chương trình công tác của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ.

2- Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ; giúp Chủ nhiệm giải quyết công việc hàng ngày của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ, ký các văn bản theo sự phân công

của Chủ nhiệm và Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ; thay mặt Chủ nhiệm giải quyết công việc khi được Chủ nhiệm uỷ nhiệm.

**Điều 5: Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.**

1- Được Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ phân công phụ trách một hoặc một số việc; chịu trách nhiệm chính trước Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ về hoạt động công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng thuộc phạm vi phụ trách theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

2- Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ phân công; tham gia các tổ kiểm tra do Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ quyết định thành lập.

3- Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Đảng uỷ và Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ để báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.

4- Được cung cấp thông tin theo quy định của Đảng uỷ; dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ; thảo luận, biểu quyết và cùng với Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ về các quyết định đó.

5- Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ phân công thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ dự các cuộc họp của Đảng uỷ bàn về công tác kiểm tra, giám sát, công tác xây dựng Đảng và các công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát khi được mời.

6- Giữ mối liên hệ với Đảng uỷ, Ủy ban kiểm tra, các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách, phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ phân công. Tích cực xây dựng chi bộ nơi mình sinh hoạt trong sạch, vững mạnh.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC  
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY**

**Điều 6: Nguyên tắc làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ.**

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ.

Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ chấp hành các kết luận, quyết định của Đảng uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ có ý kiến khác với quyết định, kết luận của Đảng uỷ thì Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng có quyền báo cáo lại để Đảng uỷ xem xét, quyết định.

Các đồng chí đảng uỷ viên có quyền chất vấn về hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ, Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ có trách nhiệm trả lời các vấn đề liên quan đến trách nhiệm được giao.

2- Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

3- Khi báo cáo Đảng uỷ, Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ phải trình bày đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ để Đảng uỷ xem xét, quyết định.

### **Điều 7: Chế độ làm việc của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ.**

1- Chế độ họp, làm việc của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ do Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ quy định.

2- Thực hiện chế độ báo cáo Đảng uỷ theo Quy chế làm việc của Đảng uỷ về: tình hình lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ 6 tháng và hằng năm.

## **Chương III**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA UỶ BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY**

**Điều 8: Quan hệ công tác với Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh.**

- Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

- Khi có yêu cầu, tham gia phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh xem xét những vụ việc thuộc trách nhiệm của Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh phải giải quyết trong phạm vi Đảng bộ.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh.

### **Điều 9: Quan hệ công tác với các cấp uỷ trực thuộc Đảng uỷ.**

1- Hướng dẫn các cấp uỷ trực thuộc Đảng uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các quy định, hướng dẫn của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan tỉnh.

2- Chủ trì, có kế hoạch phối hợp với các cấp uỷ trực thuộc Đảng uỷ trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ và cấp uỷ liên

quan có trách nhiệm báo cáo các ý kiến khác nhau đó để Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Các chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy khi chuẩn bị nhân sự để phân công cấp ủy làm công tác kiểm tra, giám sát thì phải trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để báo cáo Đảng ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo; thay đổi cấp ủy làm công tác kiểm tra, giám sát phải trao đổi thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

4- Các nghị quyết, quyết định, báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy trực thuộc Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức, cán bộ, tài chính của Đảng và những vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng Đảng, khi gửi Đảng ủy phải đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

## **Chương IV**

### **CHẤP HÀNH QUY CHẾ**

#### **Điều 10: Tổ chức thực hiện**

1- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ và đảng viên trong Đảng bộ có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

2- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát nếu tổ chức đảng và đảng viên thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì phản ánh với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; không gây khó khăn, trở ngại việc kiểm tra, giám sát.

Các chi bộ trực thuộc và đảng viên có liên quan chấp hành nghiêm túc các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp có ý kiến khác, được quyền khiếu nại, báo cáo với Đảng ủy xem xét, quyết định.

3- Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Các chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

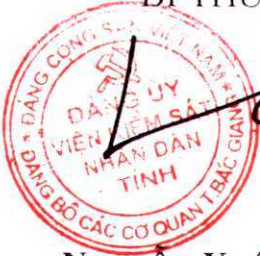
#### **Điều 11: Điều khoản thi hành**

Quy chế này thay thế Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Viện KSND tỉnh số 03-QC/ĐU ngày 04/01/2011 (sửa đổi bổ sung năm 2012), có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ trực thuộc.

#### Nơi nhận:

- Đảng ủy CCQ tỉnh (b/c);
- UBKT ĐUCCQ tỉnh (b/c);
- Các đ/c Đảng ủy viên;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Các thành viên UBKT Đảng ủy;
- Lưu UBKT, VP/ĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Nguyễn Xuân Hùng**